

## TRUY CẬP MỞ TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở CHÂU ÂU

Bài viết tổng hợp một số kết quả trong báo cáo khảo sát về Khoa học mở năm 2020-2021 của Hiệp hội đại học châu Âu (European University Association-EUA); tìm hiểu vị trí của Khoa học mở và sự chuẩn bị của các trường đại học nhằm thúc đẩy việc truy cập mở trong thời gian gần đây.

### CÁC MỤC TIÊU VỀ TRUY CẬP MỞ

Theo kết quả khảo sát về Khoa học mở năm 2020-2021 của Hiệp hội đại học châu Âu (EUA), 32% các trường đại học được khảo sát đã đặt ra mục tiêu và các mốc thời gian về truy cập mở, trong khi 64% thì chưa; 4% còn lại không có câu trả lời rõ ràng về vấn đề này.

Trong tổng số 87 trường đại học đã có mục tiêu cụ thể về truy cập mở, 37 trường cung cấp thêm các dữ liệu chi tiết về mục tiêu của họ. Khoảng 72% trong số này đặt mục tiêu đạt từ 50-90% các xuất bản phẩm được truy cập mở; gần 8% các trường còn lại đặt mục tiêu là trên 90%. Trong số các trường đưa ra mốc thời gian cụ thể để đạt được mục tiêu về truy cập mở, phần lớn đều hướng đặt mốc từ 50-69% số lượng xuất bản vào năm 2022; một số trường hướng tới cấp độ cao hơn (>70%) với thời gian dự kiến đạt được mục tiêu trong khoảng từ năm 2021-2024. Một số trường cũng nêu rõ những thách thức để có thể đạt được mục tiêu là 100% tài liệu xuất bản ở dạng truy cập mở.

Trong số các trường đại học được khảo sát còn chưa có mục tiêu cụ thể về truy cập mở (173/272 trường), 5% cho biết, họ đang trong quá trình hướng tới các mục tiêu về truy cập mở hoặc đang trong quá trình xây dựng chính sách, trong đó có đặt ra các mục tiêu và/hoặc cơ chế giám sát trong thời gian tới ở cấp trường đại học hoặc cấp quốc gia.

### KẾ HOẠCH S VÀ SỰ CHUẨN BỊ VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG

Tháng 9 năm 2018, 11 tổ chức thành viên của Khoa học châu Âu (Science Europe), được hỗ trợ bởi Ủy ban châu Âu và Hội đồng

Nghiên cứu châu Âu đã thành lập cOAlition S và khởi động Kế hoạch S (Plan S) - một sáng kiến nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang truy cập mở hoàn toàn [4]. Chữ cái “S” trong “Plan S” xuất phát từ ý nghĩa của các từ: science, speed, solution, shock [3]. Kế hoạch này được hỗ trợ bởi cOAlition S - một tập đoàn gồm các tổ chức, cơ quan nghiên cứu cấp quốc gia và các nhà tài trợ cho nghiên cứu thuộc khu vực châu Âu. Science Europe hỗ trợ các tổ chức thành viên thực hiện Kế hoạch S và có nhiều đóng góp tích cực để phát triển cOAlition S thành một phong trào toàn cầu được đồng đạo các tổ chức liên quan và cộng đồng nghiên cứu khoa học ủng hộ [4].

Kế hoạch S đề xuất, từ năm 2021, các công bố khoa học là kết quả nghiên cứu được tài trợ bởi các nguồn tài trợ công, từ các tổ chức thuộc cOAlition S cần phải tuân thủ việc xuất bản trên các nền tảng hay tạp chí truy cập mở có chất lượng hoặc thông qua việc gửi ngay lập tức (không có thời gian trì hoãn) vào các kho lưu trữ mở đáp ứng đủ các điều kiện cần thiết [2]. Cho đến nay, có 27 tổ chức nghiên cứu, các quỹ tài trợ thuộc các quốc gia và châu Âu đã ký vào Kế hoạch S. Đặc biệt, vì Ủy ban châu Âu là một trong số đó, nên tất cả những người nhận tài trợ của Horizon Europe sẽ cần phải tuân thủ các quy định của kế hoạch này.

Theo báo cáo khảo sát Khoa học mở năm 2020-2021, có 41% các trường đại học được khảo sát đang chuẩn bị cho Kế hoạch S; trong khi 38% cho biết, họ vẫn chưa sẵn sàng; 21% - không có câu trả lời rõ ràng.

Các trường đại học đã đưa ra một số sáng kiến sau trong quá trình chuẩn bị cho Kế hoạch S:

- Hỗ trợ trực tiếp cho các nhà nghiên cứu, trong đó có tư vấn chi tiết về các dịch vụ thông qua các hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Triển khai các hoạt động đào tạo, bao gồm nâng cao nhận thức về Kế hoạch S,

chuẩn bị các tài liệu, hội thảo và hội nghị tập huấn dành riêng cho các nhà nghiên cứu.

- Nâng cấp kho lưu trữ trong trường đại học của mình.

- Triển khai, thực hiện các vấn đề liên quan đến xuất bản truy cập mở [1].

Nhiều trường đại học đã sử dụng các tiêu chuẩn và các giao thức phổ biến nhất như một phần cơ bản cần có của cơ sở hạ tầng phục vụ cho các kho lưu trữ mở. Theo kết quả khảo sát của EUA, 72% các trường đại học đã sử dụng Giấy phép xuất bản mở (Creative Commons - CC); 71% có tích hợp/hỗ trợ các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu đăng ký mã nhận diện ORCID; 71% đã đăng ký mã số nhận dạng tài liệu kỹ thuật số (DOI); 54% thu thập siêu dữ liệu và các tài liệu liên quan thông qua việc sử dụng các tiêu chuẩn mở đã được thiết lập; 53% sử dụng siêu dữ liệu Dublin Core; v.v. Báo cáo của EUA cũng chỉ ra rằng, các thư mục và dịch vụ tổng hợp trong các cơ sở dữ liệu truy cập mở OpenAIRE, OpenDOAR và DOAJ được các trường đại học sử dụng nhiều nhất.

### PHÁT TRIỂN TRUY CẬP MỞ TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở CHÂU ÂU TRONG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

EUA đã khảo sát một số trường đại học về các hoạt động và sáng kiến truy cập mở mà họ đã thực hiện trong khoảng ba năm trở lại đây (2019-2021), kết quả nhận được là:

- 45 trường đại học đã tạo lập hoặc nâng cấp kho lưu trữ của mình;

- 26 đơn vị thực hiện việc đào tạo, tập huấn cho nhân viên và các nhà nghiên cứu về truy cập mở;

- 23 trường dành kinh phí cho xuất bản truy cập mở;

- 21 trường xây dựng hoặc cải tiến các chính sách về Khoa học mở và Truy cập mở;

- 14 trường thành lập hoặc phát triển các ấn phẩm hay các mô hình xuất bản mở của trường;

- 12 trường đề cập cụ thể đến việc tham gia vào các thỏa thuận chuyển đổi với nhà

xuất bản nhằm thúc đẩy các hoạt động truy cập mở của mình;

- 9 trường thực hiện các cơ chế giám sát về truy cập mở;

Ngoài ra, một số hoạt động khác cũng đã được các trường còn lại đề cập đến như: tạo cấu trúc và dịch vụ ưu tiên dành cho truy cập mở; tham gia các dự án ở cấp quốc gia/quốc tế về truy cập mở và phát triển cơ sở hạ tầng cho kho dữ liệu thể chế; hỗ trợ các nhà nghiên cứu xuất bản truy cập mở [1].

### TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19 ĐỐI VỚI TRUY CẬP MỞ

Theo đánh giá, nhận xét của một số trường đại học tại châu Âu, COVID-19 đã có những tác động sau đối với hoạt động truy cập mở:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Truy cập mở và Khoa học mở, ở cả phạm vi trường đại học và xã hội nói chung.

- Tăng cường sự tham gia và cam kết của các nhà nghiên cứu vào hoạt động truy cập mở.

- Tăng cường sử dụng các bản tiền in (preprints).

- Có sự chuyển đổi một số tạp chí của trường đại học từ dạng in sang xuất bản trực tuyến.

Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng, vẫn còn chậm trễ trong việc triển khai các dịch vụ liên quan đến truy cập mở tại nhiều trường đại học và việc đẩy mạnh truy cập mở cần phải được thực hiện ngay cả sau khi đại dịch qua đi [1].

### KẾT LUẬN

Qua báo cáo khảo sát của EUA có thể thấy rằng, các trường đại học ở châu Âu xem Truy cập mở là thành phần đóng vai trò quan trọng nhất của Khoa học mở. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, đã có những bước tiến triển tích cực trong quá trình chuyển đổi sang tiếp cận mở trong các trường đại học ở châu Âu. Tương lai của truyền thông học thuật đã bắt đầu chuyển từ lập kế hoạch sang thực hiện và truy cập mở đã được triển khai một cách sâu rộng hơn rất nhiều.

Tuy nhiên, theo đánh giá từ báo cáo của EUA, vẫn có sự chênh lệch rất lớn giữa các quốc gia ở châu Âu, cũng như giữa các trường đại học. Một số trường đại học đang trong giai đoạn triển khai truy cập mở ở mức độ cao hơn rất nhiều so với những trường đại học khác. Điều này xuất phát từ các đặc điểm cụ thể của mỗi quốc gia, cũng như phụ thuộc vào xuất phát điểm, tình hình thực tế, khả năng về kỹ thuật và nguồn nhân lực của mỗi trường đại học. Một yếu tố khác ảnh hưởng đến việc tiếp cận mở trong các trường đại học là do vấn đề về kinh phí cho việc xuất bản mở và cho các hoạt động hỗ trợ bổ sung trong giai đoạn chuyển tiếp (ví dụ như: thiết lập các dịch vụ hỗ trợ Khoa học mở, các cơ sở hạ tầng cần có). Song, có thể thấy, châu Âu vẫn là khu vực dẫn đầu trong việc thúc đẩy phát triển truy cập mở và là khu vực đưa ra nhiều sáng kiến, phong trào và chương trình hành động có ảnh hưởng tích cực và mạnh mẽ đến môi

trường học thuật mở của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

**Nguyễn Thị Tú Quyên (tổng hợp)**

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A closer look at Open Access to research publications in European universities. Truy cập tại: <https://eua.eu/resources/publications/1002:a-closer-look-at-open-access-to-research-publications-in-european-universities.html> (Tháng 02/2022)
2. Plan S. Truy cập tại: <https://www.coalition-s.org/> (Tháng 02/2022).
3. Radical open-access plan could spell end to journal subscriptions. Truy cập tại: <https://www.nature.com/articles/d41586-018-06178-7> (Tháng 02/2022).
4. Science Europe. Truy cập tại: <https://www.scienceeurope.org/our-priorities/open-access> (Tháng 02/2022).

## TRUY CẬP TỪ XA TỚI CÁC NGUỒN TIN KH&CN TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ THÔNG QUA TÀI KHOẢN BẠN ĐỌC ĐẶC BIỆT

Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia là cơ quan đầu mối phát triển nguồn tin KH&CN cho cả nước phục vụ hoạt động quản lý, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Hiện nay, Cục đã mua quyền truy cập tới các CSDL KH&CN hàng đầu thế giới, như: ScienceDirect, IEEE, Springer Nature, ProQuest Central, SAGE..., đồng thời xây dựng các CSDL công bố KH&CN Việt Nam và CSDL Nhiệm vụ KH&CN Việt Nam. Đây là bức tranh toàn cảnh về hiện trạng KH&CN trong nước, quốc tế; bộ sưu tập toàn văn bao trùm các tài liệu khoa học nòng cốt với nhiều tạp chí có chỉ số ảnh hưởng cao, nguồn thông tin thiết yếu đối với công tác nghiên cứu và đào tạo.

Nhằm cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác, mọi lúc mọi nơi, trên mọi thiết bị, Cục đã đưa dịch vụ “Bạn đọc đặc biệt” vào phục vụ ở quy mô toàn quốc và được đồng đạo các nhà khoa học, cán bộ giảng dạy đánh giá cao. Với tài khoản Bạn đọc đặc biệt, Quý Bạn đọc có thể truy cập từ xa tới hơn 314.000 công bố KH&CN trong nước; 43.000 nhiệm vụ KH&CN các cấp và 40 triệu tài liệu trên các CSDL KH&CN quốc tế.

### Địa chỉ đăng ký sử dụng dịch vụ:

Thư viện KH&CN quốc gia (Phòng Công tác bạn đọc).

26 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 024-39349928. Email: [bandoc@vista.gov.vn](mailto:bandoc@vista.gov.vn)